UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1097 /QĐ-UBND	*Kbang, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

V/v điều chỉnh giảm dự toán kinh phí chi Sự nghiệp kinh tế năm 2022

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ thực hiện Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Kbang khóa VIII, kỳ họp thứ Tư về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND huyện về việc giao dự toán chi sự nghiệp kinh tế năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 24/5/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Kbang về việc điều chỉnh giảm chi thường xuyên sang tăng chi đầu tư phát triển trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm dự toán kinh phí chi Sự nghiệp kinh tế năm 2022, số tiền 6.430 triệu đồng *(Bằng chữ: Sáu tỷ, bốn trăm ba mươi triệu đồng)*

- Dự toán chi Sự nghiệp kinh tế giao đầu năm: 23.013.400 ngđ.
- Dự toán điều chỉnh giảm: 6.430.000 ngđ.
- Dự toán còn lại sau điều chỉnh: 16.583.400 ngđ.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao phòng Tài chính-KH lập thủ tục điều chỉnh đúng quy định hiện hành.

Đơn vị thực hiện điều chỉnh giảm dự toán kinh phí theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Tài chính-KH, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng cơ quan đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT-VP-TH.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Dũng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 1097 /QĐ-UBND ngày 03 /6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện)

Đvt: 1.000 đồng

Stt	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
A	*B*	*1*	*5*
I	**Dự toán chi Sự nghiệp kinh tế giao đầu năm**	**23.013.400**	
II	**Dự toán điều chỉnh giảm**	**6.430.000**	
1	**Sự nghiệp kiến thiết thị chính, chỉnh trang đô thị**	**5.500.000**	
-	**Chỉnh trang đô thị**	**5.500.000**	
+	BQL dự án ĐTXD huyện	5.500.000	
2	**Kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa**	**930.000**	
-	BQL dự án ĐTXD huyện	930.000	
III	**Dự toán sau điều chỉnh (I-II)**	**16.583.400**	